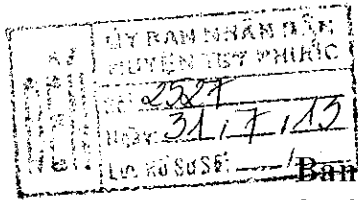


Số: 2034/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 26 tháng 7 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 755/STP ngày 09/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh);
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K2. *js*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá một cách hệ thống, đồng bộ, toàn diện thực trạng điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân ngay tại địa bàn xã, phường, thị trấn làm căn cứ để các cơ quan nhà nước đề ra các giải pháp quản lý phù hợp; kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém cũng như khuyến khích, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng điển hình địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Bảo đảm điều kiện cho người dân tiếp cận và sử dụng pháp luật nhằm thực hiện và phát huy quyền và nghĩa vụ của mình ngay tại địa bàn xã, phường, thị trấn; phát huy vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá, công nhận, xếp hạng, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở (sau đây viết tắt là chuẩn tiếp cận pháp luật) phải bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc đánh giá và xây dựng xã, phường, thị trấn bảo đảm điều kiện tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Phổ biến, quán triệt triển khai Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở

Việc phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg được thực hiện thông qua các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn như hội nghị, biên soạn, phát hành các tài liệu, chuyên trang, chuyên mục, tin, bài; các bài viết về kết quả đánh giá hàng năm.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2013 và những năm tiếp theo.

2. Triển khai đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật

a) Tiêu chí và thời gian đánh giá

- Tiêu chí đánh giá: Việc đánh giá điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân tại xã, phường, thị trấn dựa trên các tiêu chí tiếp cận pháp luật được quy định tại Điều 5 - Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg (gồm 08 tiêu chí, với tổng số điểm các tiêu chí là 1.000 điểm, được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg).

- Thời gian đánh giá:

+ Việc đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện mỗi năm một lần, tính từ ngày 01 tháng 07 của năm trước đến ngày 30 tháng 6 của năm đánh giá.

+ Việc đánh giá địa phương tiêu biểu về tiếp cận pháp luật được thực hiện 02 năm/lần, tính từ ngày 01 tháng 7 của 02 năm trước đến ngày 30 tháng 6 của năm đánh giá.

b) Đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật

- Điều kiện công nhận, biểu dương, khen thưởng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật được thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 6 của Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

- Thời gian thực hiện: UBND xã, phường, thị trấn tự đánh giá, báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 31 tháng 7 của năm đánh giá. Niêm yết công khai điểm số tự đánh giá và quy định có liên quan tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn.

- Đánh giá, công nhận:

+ Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thẩm tra, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận và khen thưởng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tặng Bằng khen đối với xã, phường, thị trấn tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh trước ngày 20 tháng 8 của năm đánh giá.

+ Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của UBND tỉnh xem xét, đánh giá, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận, khen thưởng các xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tặng Bằng khen đối với các xã, phường, thị trấn tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh vào dịp kỷ niệm Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây viết tắt là ngày Pháp luật Việt Nam) 09 tháng 11 của năm đánh giá; đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen đối

với xã, phường, thị trấn tiêu biểu về tiếp cận pháp luật toàn quốc trước ngày 20 tháng 9 của năm đánh giá.

c) Đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật

- Điều kiện công nhận, biểu dương, khen thưởng huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật được thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 6 của Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

- Thời gian thực hiện: UBND cấp huyện tự đánh giá và báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 8 của năm đánh giá. Công khai kết quả tự đánh giá và quy định có liên quan lên cổng thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

- Đánh giá, công nhận: Hội đồng tiếp cận pháp luật của UBND tỉnh xem xét, đánh giá, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận, khen thưởng các huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào dịp kỷ niệm ngày Pháp luật Việt Nam; đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen đối với huyện, thị xã, thành phố tiêu biểu về tiếp cận pháp luật toàn quốc trước ngày 20 tháng 9 của năm đánh giá.

d) Đánh giá tỉnh đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật

- Điều kiện công nhận, biểu dương, khen thưởng tỉnh đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật được thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 6 của Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

- Thời gian thực hiện: UBND tỉnh tự đánh giá, báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 20 tháng 9 của năm đánh giá. Công khai kết quả tự đánh giá và các quy định có liên quan lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

3. Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật

Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của UBND tỉnh, UBND cấp huyện và UBND xã, phường, thị trấn để tư vấn, giúp UBND cùng cấp đánh giá, công nhận, xếp hạng, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật theo quy trình quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg. Hội đồng hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

- Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của tỉnh.

- Phòng Tư pháp tham mưu UBND cấp huyện thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu UBND cấp xã thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của địa phương, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, các địa phương triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả việc thực hiện.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh khen thưởng các địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Định mức khen thưởng theo quy định tại Điều 13 của Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo nhiệm vụ được phân công lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này, trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

4. UBND cấp huyện trách nhiệm xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý hành chính của địa phương; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND xã, phường, thị trấn thực hiện kế hoạch này.

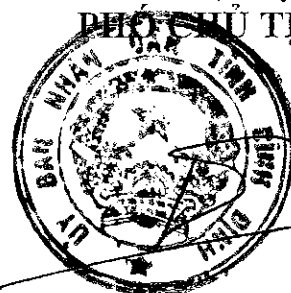
5. UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xây dựng xã, phường, thị trấn tiếp cận pháp luật; phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc tự đánh giá theo nội dung của kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp thực hiện và tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp thực hiện kế hoạch này.

7. Thời hạn được tính để đánh giá tại địa phương bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.

Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để giải quyết theo thẩm quyền./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng